

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HNGĐ-ST

Ngày 10- 5- 2018

V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Văn Ninh

Bà Lăng Thị Diện

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Phương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tư- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2017 về “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXX-ST ngày 09 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2018/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị C, sinh năm 1992. Có mặt.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Chỗ ở hiện nay: Xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị đơn: Anh Nông Trung H, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Chị Hà Thị C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị C và anh Nông Trung H được tìm hiểu, yêu nhau và năm 2011 được hai bên gia đình tổ chức cưới theo phong tục địa phương, ngày 15/8/2011 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T. Sau khi kết hôn, chị Hà Thị C không nhận được sự quan tâm của chồng vì anh Nông Trung H thường xuyên vắng nhà, có lúc đi biệt vài tháng mới về, được vài hôm

anh Nông Trung H lại bỏ đi, ngay cả khi chị Hà Thị C mang bầu và sinh con. Anh Nông Trung H không quan tâm đến gia đình, không hỗ trợ đóng góp về kinh tế, cũng không động viên tinh thần chị. Từ tháng 6 năm 2015, chị Hà Thị C tận mắt chứng kiến anh Nông Trung H sử dụng ma túy, chị Hà Thị C đã khuyên bảo, nhưng anh Nông Trung H vẫn không từ bỏ được ma túy. Giữa vợ chồng chị thường xuyên cãi nhau và đã ly thân từ cuối năm 2015 đến nay. Tháng 9 năm 2016, anh Nông Trung H bỏ nhà đi khỏi địa phương không có tin tức gì trên 6 tháng liền nên chị Hà Thị C đã có đơn yêu cầu tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Nông Trung H để giải quyết việc ly hôn. Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng thụ lý đơn yêu cầu và ra quyết định số 02/2017/QĐDS-ST ngày 02/6/2017 chấp nhận đơn yêu cầu của chị Hà Thị C về việc tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú. Đến đầu tháng 12/2017, anh Nông Trung H trở về địa phương, chị Hà Thị C khởi kiện xin ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn anh Nông Trung H.

Về con chung: Chị Hà Thị C và anh Nông Trung H có 01 người con là Nông Phương A sinh ngày 14/12/2011. Hiện nay cháu đang ở với ông nội là Nông Trung T. Tại đơn khởi kiện xin ly hôn, chị đề nghị để con cho anh Nông Trung H nuôi dưỡng và không cấp dưỡng tiền nuôi con. Nhưng quá trình giải quyết vụ án trước khi Tòa án thông báo mở phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, chị Hà Thị C thay đổi yêu cầu đề nghị được nuôi con và không yêu cầu anh Nông Trung H cấp dưỡng nuôi con với lý do anh Nông Trung H thường xuyên vắng mặt tại địa phương hiện nay không rõ địa chỉ ở đâu, không có trách nhiệm với con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Tại giấy xác nhận của Công an xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn ngày 12/12/2017 thì anh Nông Trung H có mặt tại địa phương. Nhưng quá trình giải quyết vụ án, anh Nông Trung H thường xuyên vắng nhà, không có mặt tại địa phương, bỏ nhà đi nhưng không thông báo địa chỉ hiện nay đang sinh sống. Do đó, Tòa án đã tiến hành xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng cần thiết theo quy định. Vụ án thuộc trường hợp không thể tiến hành hòa giải được.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử, đúng thành phần, thủ tục phiên tòa đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa theo quy định của pháp luật. Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ về thủ tục phiên tòa, ghi chép diễn biến phiên tòa cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Từ khi thụ lý vụ án

nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự như: Thực hiện quyền khởi kiện; nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh yêu cầu của mình; có mặt tham gia phiên tòa sơ thẩm, nhưng bị đơn không thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án đã có quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Nông Trung H, nhưng tháng 12/2017 khi bị đơn trở về địa phương đã không đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn theo thông báo. Hiện nay, anh Nông Trung H vắng mặt tại địa phương, nhưng không thông báo địa chỉ.

Do đó, căn cứ Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị xem xét quyết định chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị C, cho chị Hà Thị C ly hôn với anh Nông Trung H.

Về con chung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, giao con cho chị Hà Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nông Phương A sinh ngày 14/12/2011 đến khi đủ 18 tuổi; không buộc anh Nông Trung H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung và cho vay chung: Nguyên đơn trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án, nên không đề nghị.

Chị Hà Thị C phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Các tài liệu, chứng cứ trong vụ án gồm: Bản tự khai của nguyên đơn; giấy chứng nhận kết hôn; giấy chứng minh thư nhân dân của nguyên đơn, bị đơn; bản sao giấy khai sinh cháu Nông Phương A; sổ hộ khẩu gia đình; xác nhận việc cư trú của bị đơn; quyết định về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Nông Trung H, các biên bản xác minh.

Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh và các tình tiết mà các bên đã thống nhất: Hiện nay bị đơn vắng mặt tại địa phương.

Các tình tiết của vụ án mà các bên không thống nhất: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Hà Thị C ngày 13/12/2017 có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giải quyết việc hôn nhân của chị Hà Thị C với anh Nông Trung H. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Về quyền khởi kiện: Chị Hà Thị C và anh Nông Trung H có đăng ký kết hôn và có 01 con chung là cháu Nông Phương Anh sinh ngày 14/12/2011, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn từ năm 2015, chị Hà Thị C có quyền yêu cầu ly hôn anh Nông Trung H theo quy định tại Điều 53 của Luật Hôn nhân gia đình và Điều 186 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn: Tòa án đã có quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Nông Trung H theo quyết định số 02/2017/QĐDS-ST ngày 02/6/2017. Tháng 12/2017, khi bị đơn trở về địa

phương đã không đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn theo thông báo. Theo kết quả xác minh từ Công an xã T thì anh Nông Trung H có hộ khẩu thường trú tại xã T; hiện nay, chưa cắt khẩu đi nơi khác, trước tết nguyên đán năm 2017 thì bỏ đi đâu không rõ địa chỉ; nhưng thỉnh thoảng anh Nông Trung H vẫn có mặt tại địa phương. Xác minh từ ông Nông Trung T (là bố đẻ anh Nông Trung H) cho biết: Từ tháng 10/2017 anh Nông Trung H trở về nhà khoảng 3 tháng và sau đó lại bỏ đi đâu không rõ; hiện nay, anh Nông Trung H vắng mặt tại địa phương, nhưng không thông báo địa chỉ nơi ở của mình; đối với các văn bản tố tụng Tòa án gửi cho anh Nông Trung H và việc niêm yết các văn bản tại nhà của ông đều được ông thông báo cho anh Nông Trung H thông qua những người bạn của anh Nông Trung H. Ông Nông Trung T cho biết anh Nông Trung H biết được việc chị Hà Thị C xin ly hôn. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì anh Nông Trung H cố tình giấu địa chỉ, không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hiện nay, anh Nông Trung H thường xuyên bỏ nhà đi không thông báo địa chỉ, không có trách nhiệm với gia đình, chị Hà Thị C và anh Nông Trung H đã ly thân từ cuối năm 2015 đến nay, mục đích hôn nhân của chị Hà Thị C và anh Nông Trung H không đạt được. Nên chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị C, xử cho chị Hà Thị C ly hôn anh Nông Trung H.

[4] Về con chung: Hiện nay, cháu Nông Phương Anh đang ở với ông nội là Nông Trung Thực. Chị Hà Thị C yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh Nông Trung H cấp dưỡng nuôi con với lý do anh H thường xuyên vắng mặt tại địa phương hiện nay không rõ địa chỉ ở đâu, không có trách nhiệm với con. Xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị C và giao cháu Nông Phương Anh sinh ngày 14/12/2011 cho chị Hà Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi; không buộc anh Nông Trung H phải cấp dưỡng nuôi con vì không rõ hiện nay anh Nông Trung H ở đâu. Ông Nông Trung Thực cũng đồng ý với yêu cầu được nuôi con của chị Hà Thị C.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn chị Hà Thị C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

[8] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 9, Điều 51 và Điều 53, khoản 2 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 186, Điều 205, Điều 266 và Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị C. Xử cho chị Hà Thị C được ly hôn anh Nông Trung H.

2. Về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung:

Giao cháu giao cháu Nông Phương A sinh ngày 14/12/2011 cho chị Hà Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Anh Nông Trung H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Nếu anh Nông Trung H trở về có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở và nếu có yêu cầu nuôi con chung thì có quyền khởi kiện bằng vụ kiện khác.

3. Về án phí: Chị Hà Thị C phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn để sung quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Hà Thị C đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2012/01993 ngày 20 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Hà Thị C, vắng mặt anh Nông Trung H. Chị Hà Thị C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, anh Nông Trung H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hải Ninh